

**CÔNG TY TNHH METAFRUIT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH METAFRUIT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: METAFRUIT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: METAFRUIT CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3801268068

**3. Ngày thành lập:** 11/01/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 86, đường Quốc lộ 14, Ấp Cầu Hai, Xã Đồng Tiến, Huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Điện thoại: 0813013043

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                     | Mã ngành                                                     |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa                                                                                                                                                                                                            | 4610                                                         |
| 2.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết: Mua bán, xuất nhập khẩu trái cây và nông sản các loại                                                                                                     | 4620(Chính)                                                  |
| 3.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                                                                                                                                | 4631                                                         |
| 4.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                            | 4632                                                         |
| 5.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                                                                            | 4649                                                         |
| 6.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                           | 4651                                                         |
| 7.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                            | 4652                                                         |
| 8.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                                                                                        | 4653                                                         |
| 9.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                                               | 4659                                                         |
| 10. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Mua bán gỗ cây và gỗ chế biến và các loại vật liệu, thiết bị trong xây dựng khác                                                                                         | 4663                                                         |
| 11. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                             | 4669                                                         |
| 12. | Khai thác gỗ                                                                                                                                                                                                                                  | 0220                                                         |
| 13. | Dịch vụ đóng gói                                                                                                                                                                                                                              | 8292                                                         |
| 14. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Thực hiện quyền nhập khẩu, quyền xuất khẩu các hàng hóa mà công ty kinh doanh                                                                            | 8299                                                         |
| 15. | Cho thuê xe có động cơ<br>Chi tiết: Cho thuê xe ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                                                    | 7710                                                         |
| 16. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                             | 4690                                                         |
| 17. | Chế biến và bảo quản rau quả                                                                                                                                                                                                                  | 1030                                                         |
| 18. | Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sấy và đóng gói trái cây, nông sản các loại                                                                                                                                       | 1079                                                         |
| 19. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                                                                | 4933                                                         |
| 20. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                                                                                   | 5210                                                         |
| 21. | Bốc xếp hàng hóa                                                                                                                                                                                                                              | 5224                                                         |
| 22. | “Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện” | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: **VŨ VĂN THUỞNG** Giới tính: **Nam**  
Chức danh: **Giám đốc**  
Sinh ngày: **10/01/1991** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: **Chứng minh nhân dân**  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: **230824461**  
Ngày cấp: **25/02/2015** Nơi cấp: **Công an tỉnh Gia Lai**  
Địa chỉ thường trú: **Thôn 1, Xã Hải Yang, Huyện Đak Đoa, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam**  
Địa chỉ liên lạc: **Thôn 1, Xã Hải Yang, Huyện Đak Đoa, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam**

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Phước